

Số: 273/NQ-HĐND

Quảng Ninh, ngày 12 tháng 6 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
Về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn
giai đoạn 2021 - 2025 vốn ngân sách cấp tỉnh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH
KHÓA XIV – KỲ HỌP THỨ 27

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; (được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 56/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024);

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Xét Tờ trình số 1759/TTr-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2025, Báo cáo số 167/BC-UBND ngày 07 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 92/BC-HĐND ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận, thống nhất của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 vốn ngân sách cấp tỉnh, với những nội dung chủ yếu sau đây:

1. Điều chỉnh giảm 1.157.000 triệu đồng của 09 dự án, gồm: 01 dự án không còn nhu cầu vốn là 18.000 triệu đồng; 08 dự án dừng triển khai thực hiện do thực hiện chủ trương sắp xếp bộ máy, đơn vị hành chính là 1.139.000 triệu đồng.

2. Bổ sung danh mục và kế hoạch vốn trong kế hoạch trung hạn cho 16 dự án từ nguồn điều chỉnh giảm 1.157.000 triệu đồng.

(Chi tiết theo Phụ biểu 01-02)

3. Các nội dung khác không đề cập tại Nghị quyết này, tiếp tục thực hiện theo các Nghị quyết: số 76/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021; số 103/NQ-HĐND ngày 09 tháng 7 năm 2022; số 125/NQ-HĐND ngày 04 tháng 11 năm 2022; số 151/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2023; số 165/NQ-HĐND ngày 31 tháng 10 năm 2023; số 184/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023; số 211/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2024; số 231/NQ-HĐND ngày 05 tháng 11 năm 2024; số 269/NQ-HĐND ngày 28 tháng 4 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết; chịu trách nhiệm toàn diện về hồ sơ, tài liệu và các nội dung trình Hội đồng nhân dân tỉnh; tổ chức triển khai thực hiện trình tự, thủ tục đầu tư theo đúng quy định của pháp luật; sớm hoàn tất thủ tục phê duyệt đầu tư các dự án khởi công mới trong năm 2025; khẩn trương đề xuất việc điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn sau khi thực hiện mô hình chính quyền hai cấp đảm bảo khả năng cân đối nguồn lực và tính khả thi trong tổ chức thực hiện.

Đối với danh mục dự án bổ sung mới trong kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 cần đảm bảo các điều kiện chuyển tiếp sang giai đoạn sau theo quy định tại Điều 93 Luật đầu tư công năm 2024.

Tiếp tục khẩn trương lập, đề xuất chủ trương đầu tư các dự án thuộc ngành, lĩnh vực, dự án công trình trọng điểm, công trình khởi công chào mừng Đại hội Đảng các cấp trong năm 2025 đã được cụ thể hóa tại Quy hoạch tỉnh, Nghị quyết, các chương trình, đề án đã được phê duyệt, làm căn cứ xây dựng Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030.

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương trong lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành gắn với kiểm soát quyền lực nhằm thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra, gắn trách nhiệm của người đứng đầu với kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư công. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách, tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát, hậu kiểm, xử lý nghiêm vi phạm; kiểm soát chặt chẽ mục tiêu, hiệu quả sử dụng vốn đầu tư bảo đảm công bằng, công khai, minh bạch; phòng, chống tham nhũng, lợi ích nhóm; kiên quyết thực hành tiết kiệm, chống thất thoát, lãng phí trong đầu tư công.

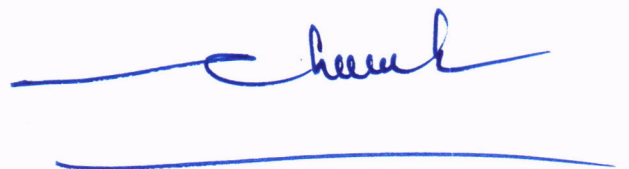
2. Thường trực, các ban, các tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh khóa XIV, Kỳ họp thứ 27 thông qua ngày 12 tháng 6 năm 2025 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua./. *ts*

Nơi nhận: *ts*

- UBND Quốc hội; Chính phủ (báo cáo);
- Ủy ban Công tác đại biểu;
- Bộ Tài chính;
- Kiểm toán nhà nước;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XIV;
- Các ban xây dựng Đảng và VP Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQ và tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- VP: Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Trung tâm Truyền thông tỉnh;
- Lưu: VT, HĐ10. *ts*

CHỦ TỊCH



Trịnh Thị Minh Thanh

BIỂU 01: DANH MỤC DỰ ÁN ĐIỀU GIẢM KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025

(Kèm theo Nghị quyết số 273/NQ-HĐND ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Thời gian khởi công hoàn thành	Chủ đầu tư	Quyết định phê duyệt CTĐT	Tổng mức đầu tư		KH trung hạn 2021-2025 đã bố trí	Điều chỉnh giảm	KH trung hạn 2021-2025 sau điều chỉnh bổ sung	Lý do điều chỉnh	Ghi chú
					Tổng cộng	NS tỉnh					
	Tổng				1.862.059	1.699.959	1.599.534	1.157.000	442.534		
1	Cải tạo, nâng cấp cầu trần lối mở Bắc Phong Sinh (Việt Nam) - Lý Hòa (Trung Quốc)	2021-2025	UBND huyện Hải Hà	số 305/NQ-HĐND ngày 09/12/2020	80.425	80.425	80.000	18.000	62.000	Dự án đã hoàn thành, không còn nhu cầu vốn	
2	Dự án đầu tư xây dựng Trụ sở làm việc Công an xã thuộc Công an tỉnh Quảng Ninh (Giai đoạn 2)	2024-2025	Công an tỉnh Quảng Ninh	số 451/QĐ-UBND ngày 27/02/2023	320.374	320.374	320.374	116.000	204.374	Dừng thực hiện	
3	Dự án đầu tư xây dựng Trụ sở làm việc công an xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 3	2024-2025	Công an tỉnh Quảng Ninh	số 1770/QĐ-BCA-H01 ngày 29/3/2024	81.160	81.160	81.160	29.000	52.160	Dừng thực hiện	
4	Hỗ trợ đầu tư trụ sở công an thành phố Móng Cái	2023-2026	Công an tỉnh Quảng Ninh	số 6837/QĐ-BCA-H01 ngày 9/10/2023	259.500	248.000	248.000	204.000	44.000	Dừng thực hiện	
5	Dự án nâng cấp doanh trại Ban chỉ huy quân sự huyện Đàm Hà/Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Ninh	2024-2026	BCH QS tỉnh	số 2486/QĐ-BQP ngày 13/6/2024	55.000	35.000	35.000	35.000	-	Dừng thực hiện	
6	Cải tạo, nâng cấp trụ sở HĐND&UBND huyện Ba Chẽ	2024-2026	UBND huyện Ba Chẽ	số 105/NQ-HĐND ngày 15/4/2024 (H)	98.600	82.000	82.000	82.000	-	Dừng thực hiện	
7	Xây dựng, sửa chữa, nâng cấp các công trình của Trụ sở UBND thành phố Uông Bí	2024-2026	UBND TP Uông Bí	số 111/NQ-HĐND ngày 11/5/2023 (TP)	147.000	123.000	123.000	123.000	-	Dừng thực hiện	
8	Hỗ trợ Dự án xây mới Khu liên cơ quan thuộc Trung tâm hành chính mới thị xã Đông Triều	2024-2026	UBND thị xã Đông Triều	số 173/NQ-HĐND ngày 29/8/2023 (TX)	600.000	540.000	440.000	360.000	80.000	Dừng thực hiện	
9	Xây mới Trường liên cấp THCS và THPT thị trấn Cô Tô (giai đoạn 1)	2023-2025	UBND huyện Cô Tô	số 150/NQ-HĐND ngày 01/7/2024 (H)	220.000	190.000	190.000	190.000	-	Dừng thực hiện	

BIỂU 02: DANH MỤC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025

*(Kèm theo Nghị quyết số **273** /NQ-HĐND ngày **12** tháng 6 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh)*

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Nghị quyết về phê duyệt CTĐT, điều chỉnh CTĐT	Tổng mức đầu tư		Kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025	Kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
			Tổng	Trong đó: ngân sách tỉnh			
	Tổng		7.967.300	7.939.300		1.157.000	
I	Các dự án thuộc nhiệm vụ chi ngân sách tỉnh		7.562.300	7.562.300		1.132.000	
1	Dự án mở rộng, nâng cấp Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển	số 1901/QĐ-UBND ngày 10/6/2025	1.540.000	1.540.000		330.000	
2	Dự án Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 4B đoạn trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh	số 1915/QĐ-UBND ngày 10/6/2025	1.800.000	1.800.000		300.000	
3	Dự án mở rộng Bệnh viện Sản Nhi giai đoạn II	số 1684/QĐ-UBND ngày 29/5/2025	666.300	666.300		140.000	
4	Dự án xây dựng tuyến đường nối từ đường bao biển Hạ Long - Cẩm Phả với quốc lộ 279	số 1916/QĐ-UBND ngày 10/6/2025	870.000	870.000		50.000	
5	Dự án Xây mới trường THPT Bãi Cháy	số 1758/QĐ-UBND ngày 02/6/2025	259.000	259.000		50.000	
6	Dự án Xây dựng kè bảo vệ bờ sông biên giới tại các khu vực cột mốc 1344/1/(2) huyện Hải Hà; khu vực cột mốc 1349(2), khu vực cột mốc 13620(2), khu vực cột mốc 1367(2), khu vực cột mốc 1370(1), đập dâng đầu tuyến kè mốc 1348(2) thành phố Móng Cái (theo Đề án 1740/ĐA-BNG-UBBG ngày 06/6/2019 của Bộ Ngoại Giao)	số 1752/QĐ-UBND ngày 02/6/2025	250.000	250.000		50.000	
7	Dự án Xây dựng kè bảo vệ bờ sông biên giới khu vực mốc 1315(2) - 1316(2), mốc 1317(2) - 1318(2), khu bãi 01 cửa khẩu Hoành Mô (theo Quyết định số 780/QĐ-UBND ngày 06/10/2022 của UBND tỉnh Quảng Ninh)	số 1754/QĐ-UBND ngày 02/6/2025	165.000	165.000		50.000	
8	Dự án đầu tư xây dựng cầu Sông Chanh trên đường tỉnh 338, tỉnh Quảng Ninh	số 1788/QĐ-UBND ngày 02/6/2025	880.000	880.000		50.000	

74

STT	 Danh mục dự án	Nghị quyết về phê duyệt CTĐT, điều chỉnh CTĐT	Tổng mức đầu tư		Kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025	Kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
			Tổng	Trong đó: ngân sách tỉnh			
9	Dự án cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 331B đoạn từ Bến Giang đi trung tâm xã Hoàng Tân, thị xã Quảng Yên	số 1787/QĐ-UBND ngày 02/6/2025	126.000	126.000		30.000	
10	Dự án xây dựng tuyến đường kết nối hạ tầng giao thông khu vực Cụm công nghiệp Cẩm Thịnh với khu vực quy hoạch hạ tầng cảng Con Ong - Hòn Nét	số 1926/QĐ-UBND ngày 11/6/2025	215.000	215.000		30.000	
11	Dự án xây dựng nút giao kết nối quốc lộ 18B với cao tốc Vân Đồn – Móng Cái	số 1723/QĐ-UBND ngày 30/5/2025	620.000	620.000		25.000	
12	Dự án đường nối đường tỉnh 338 với Đường Ven Sông, đoạn từ nút giao Đầm Nhà Mạc đến đường tỉnh 338, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh	số 1786/QĐ-UBND ngày 02/6/2025	95.000	95.000		10.000	
13	Dự án Xây dựng tuyến đường nối từ đường bao biển Hạ Long - Cẩm Phả với với hạ tầng giao thông khu vực Cụm công nghiệp Cẩm Thịnh	số 1917/QĐ-UBND ngày 10/6/2025	76.000	76.000		17.000	
II	Hỗ trợ nhiệm vụ quốc phòng		405.000	377.000		25.000	
14	Xây dựng Khu Trung tâm huấn luyện, diễn tập cho lực lượng vũ trang tỉnh Quảng Ninh	số 415/QĐ-BQP ngày 05/02/2025	75.000	67.000		10.000	
15	Cải tạo, sửa chữa, nâng cấp các hạng mục thiết yếu cảng Bắc Vân, xã Đồng Tiến, huyện Cô Tô	số 245/QĐ-BQP ngày 19/01/2025	200.000	180.000		10.000	
16	Xây dựng chốt chiến đấu của dân quân thường trực biên giới đất liền, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền biên giới trong tình hình mới (giai đoạn 2)	số 427/QĐ-BQP ngày 06/02/2025	130.000	130.000		5.000	